Fraction – Phân Số

Nguyễn Quản Bá Hồng*

Ngày 28 tháng 12 năm 2022

Tóm tắt nội dung

[EN] This text is a collection of problems, from easy to advanced, about fraction. This text is also a supplementary material for my lecture note on Elementary Mathematics grade 6, which is stored & downloadable at the following link: GitHub/NQBH/hobby/elementary mathematics/grade 6/lecture¹. The latest version of this text has been stored & downloadable at the following link: GitHub/NQBH/hobby/elementary mathematics/grade 6/fraction².

[VI] Tài liệu này là 1 bộ sưu tập các bài tập chọn lọc từ cơ bản đến nâng cao về phân số. Tài liệu này là phần bài tập bổ sung cho tài liệu chính – bài giảng GitHub/NQBH/hobby/elementary mathematics/grade 6/lecture của tác giả viết cho Toán Sơ Cấp lớp 6. Phiên bản mới nhất của tài liệu này được lưu trữ & có thể tải xuống ở link sau: GitHub/NQBH/hobby/elementary mathematics/grade 6/fraction.

Mục lục

1	Phân Sô. Tính chất Cơ Bản của Phân Sô. Rút Gọn Phân Sô	2
2	Quy Đồng Mẫu Số Nhiều Phân Số. So Sánh Phân Số. Hỗn Số Dương	4
3	1 Số Phương Pháp Đặc Biệt để So Sánh 2 Phân Số	5
4	\pm Phân Số	5
5	$\cdot,:$ Phân Số	5
6	Tổng Các Phân Số Viết Theo Quy Luật	5
7	Số Thập Phân. Làm Tròn Số Thập Phân. Các Phép Tính với Số Thập Phân	5
8	Tìm Giá Trị Phân Số của 1 Số Cho Trước. Tìm 1 Số Biết Giá Trị 1 Phân Số của Nó	5
9	Tìm Tỷ Số & Tỷ Số % của 2 Đại Lượng	5
10	Toán về Công Việc Làm Đồng Thời	5
11	Miscellaneous	5
Тè	າ່ ໄ່ຊົນ	5

 $^{^*}$ Independent Researcher, Ben Tre City, Vietnam

e-mail: nguyenquanbahong@gmail.com; website: https://nqbh.github.io.

¹URL: https://github.com/NQBH/hobby/blob/master/elementary_mathematics/grade_6/NQBH_elementary_mathematics_grade_6.pdf.

 $^{^2 \}texttt{URL: https://github.com/NQBH/hobby/blob/master/elementary_mathematics/grade_6/fraction/NQBH_fraction.pdf.}$

1 Phân Số. Tính chất Cơ Bản của Phân Số. Rút Gọn Phân Số

"1. Ta gọi $\frac{a}{b}$ với $a, b \in \mathbb{Z}$, $b \neq 0$ là 1 phân số, a là $t\mathring{u}$, b là $m\~{a}u$ của phân số. Ta có thể viết thương của phép chia $a \in \mathbb{Z}$ cho $b \in \mathbb{Z}$, $b \neq 0$ dưới dạng $\frac{a}{b}$ & cũng gọi $\frac{a}{b}$ là phân số. $a \in \mathbb{Z}$ có thể viết dưới dạng phân số $\frac{a}{1}$. 2. 2 phân số $b\~{a}ng$ nhau. Cho $a, b, c, d \in \mathbb{Z}$, $b \neq 0$, $d \neq 0$. Nếu ad = bc thì $\frac{a}{b} = \frac{c}{d}$, ngược lại nếu $\frac{a}{b} = \frac{c}{d}$ thì ad = bc. 3. 2 tính chất cơ bản của <math>phân số : $\frac{a}{b} = \frac{am}{bm}$, $\forall a, b, m \in \mathbb{Z}$, $b \neq 0$, $m \neq 0$. $\frac{a}{b} = \frac{ain}{bin}$, $\forall a, b, n \in \mathbb{Z}$, $b \neq 0$, $n \in UC(a, b)$. 4. $R\acute{u}t$ gon phân số : Muốn rút gọn 1 phân số, ta chia cả tử & mãu của phân số đó cho 1 ước chung khác ± 1 của chúng. Phân số tối giản là phân số mà tử & mãu chỉ có ước chung là ± 1 , i.e., $\frac{a}{b}$, $a, b \in \mathbb{Z}$, $b \neq 0$, UCLN(a, b) = 1. 5. Nếu đổi dấu cả tử & mãu của 1 phân số thì được 1 phân số mới bằng phân số đã cho. $\frac{a}{b} = \frac{-a}{-b}$, $\frac{-a}{b} = \frac{a}{-b}$, $\forall a, b \in \mathbb{Z}$, $b \neq 0$. 6. Nếu $\frac{a}{b}$ là phân số tối giản thì mọi phân số bằng nó đều có dạng $\frac{am}{bm}$ với $m \in \mathbb{Z}$ & $m \neq 0$." – Tuyên, 2022, Chap. 3, §1, p. 45

"Số có dạng $\frac{a}{b}$ trong đó $a,b\in\mathbb{Z},\ b\neq 0$ được gọi là $ph\hat{a}n\ số$. Số nguyên $n\in\mathbb{Z}$ được đồng nhất với phân số $\frac{n}{1}$. Tính chất cơ bản của phân số: $\frac{a}{b}=\frac{am}{bm}=\frac{a:n}{b:n}$ với $m\in\mathbb{Z},\ m\neq 0,\ n\in\mathrm{UC}(a,b)$. Nếu $\mathrm{UCLN}(|a|,|b|)=1$ thì $\frac{a}{b}$ là phân số tối giản. Nếu $\frac{m}{n}$ là dạng tối giản của phân số $\frac{a}{b}$ thì tồn tại số nguyên $k\in\mathbb{Z}$ sao cho $a=mk,\ b=nk$." – Bình, 2022, Chap. III, §1, p. 4

Bài toán 1 (Tuyên, 2022, Ví dụ 49, p. 45). Cho $A = \{-5, 0, 9\}$. Viết tất cả các phân số $\frac{a}{b}$ với $a, b \in A$. Có bao nhiều phân số thỏa mãn?

Giải. Số 0 không thể lấy làm mẫu của phân số. Lấy -5 làm mẫu: $\frac{-5}{-5}, \frac{9}{-5}$. Lấy 9 làm mẫu: $\frac{-5}{9}, \frac{9}{9}, \frac{9}{9}$. Có 6 phân số thỏa mãn.

Bài toán 2 (Mở rộng Tuyên, 2022, Ví dụ 49, p. 45). Cho $A = \{a_1, a_2, \dots, a_n\} \subset \mathbb{Z}$. Viết tất cả các phân số $\frac{a}{b}$ với $a, b \in A$. Có bao nhiều phân số thỏa mãn?

Giải. Xét 2 trường hợp: (a) Nếu $0 \notin A$, i.e., $a_i \neq 0$, $\forall i = 1, \ldots, n$. Tất cả các phân số $\frac{a}{b}$ với $a, b \in A$: $\frac{a_i}{a_j}$, $\forall i, j = 1, \ldots, n$, có tổng cộng n^2 phân số thỏa mãn. (b) Nếu $0 \in A$, i.e., tồn tại chỉ số $k \in \{1, \ldots, n\}$ sao cho $a_k = 0$, ngoài ra $a_i \neq 0$, $\forall i = 1, \ldots, n$, $i \neq k$ (vì A là 1 tập hợp nên không có các phần tử trùng nhau). Tất cả các phân số $\frac{a}{b}$ với $a, b \in A$: $\frac{a_i}{a_j}$, $\forall i, j = 1, \ldots, n, j \neq k$ có tổng cộng $n(n-1) = n^2 - n$ phân số thỏa mãn.

Nhận xét 1.1. "Mẫu của 1 phân số phải khác 0 nhưng tử của phân số có thể bằng 0, khi đó giá trị của phân số đúng bằng 0, i.e., $\frac{0}{b} = 0$, $\forall b \in \mathbb{Z}$, $b \neq 0$. Tử & mẫu của 1 phân số có thể bằng nhau, khi đó giá trị của phân số đúng bằng 1, i.e., $\frac{a}{a} = 1$, $\forall a \in \mathbb{Z}$, $a \neq 0$." - Tuyên, 2022, p. 46

Bài toán 3 (Tuyên, 2022, Ví dụ 50, p. 46). Viết tập hợp B các phân số bằng phân số $\frac{7}{-15}$ với mẫu dương có 2 chữ số.

 $Giải. \ \ \frac{7}{-15} = \frac{-7}{15}. \ \text{Phân số này là 1 phân số tối giản với mẫu dương. Mọi phân số bằng nó đều có dạng} \ \frac{-7m}{15m} \text{ với } m \in \mathbb{Z}, \, m \neq 0.$ Mẫu số của các phân số cần phải tìm là 1 số có 2 chữ số nên chọn $m \in \mathbb{Z}$ sao cho $10 \leq 15m \leq 99$, suy ra $^3 \ 1 \leq m \leq 6$, i.e., $m \in \{1, 2, 3, 4, 5, 6\}. \ \text{Vậy } B = \left\{\frac{-7}{15}, \frac{-14}{30}, \frac{-21}{45}, \frac{-28}{60}, \frac{-35}{75}, \frac{-42}{90}\right\}.$

Bài toán 4 (Mở rộng Tuyên, 2022, Ví dụ 50, p. 46). Cho trước $a,b\in\mathbb{Z},\,b\neq0$, & $n\in\mathbb{N}^{\star}$. Viết tập hợp B các phân số bằng phân số $\frac{a}{b}$ với mẫu dương có n chữ số.

Bài toán 5 (Tuyên, 2022, Ví dụ 51, p. 46). Tìm phân số bằng phân số $\frac{32}{60}$, biết tổng của tử \mathcal{E} mẫu là 115.

Giải. Có $\frac{32}{60} = \frac{8}{15} = \frac{8m}{15m}$, $\forall m \in \mathbb{Z}$, $m \neq 0$. Tổng của tử & mẫu là $115 \Rightarrow 8m + 15m = 115 \Rightarrow 23m = 115 \Rightarrow m = \frac{115}{23} = 5$. Phân số cần tìm: $\frac{8 \cdot 5}{15 \cdot 5} = \frac{40}{75}$. □

Nhận xét 1.2. "Nếu không rút gọn phân số $\frac{32}{60}$ thành phân số tối giản $\frac{8}{15}$ mà khẳng định các phân số bằng phân số $\frac{32}{60}$ có dạng $\frac{32m}{60m}$ thì sẽ mắc sai lầm là bỏ sót rất nhiều phân số bằng phân số $\frac{32}{60}$ do đó không thể tìm được đáp số của bài toán trên." – Tuyên, 2022, p. 46

Bài toán 6 (Mở rộng Tuyên, 2022, Ví dụ 51, p. 46). Cho trước $a, b, n \in \mathbb{Z}$, $b \neq 0$. Tìm phân số bằng phân số $\frac{a}{b}$, biết tổng của tử \mathcal{E} mẫu là n.

Bài toán 7 (Tuyên, 2022, 236., p. 47). Trong các phân số sau, những phân số nào bằng nhau? $\frac{15}{60}, \frac{-7}{5}, \frac{6}{15}, \frac{28}{-20}, \frac{3}{12}$.

Bài toán 8 (Tuyên, 2022, 237., p. 47). Cho $A=\frac{3n-5}{n+4}$. Tìm $n\in\mathbb{Z}$ để $A\in\mathbb{Z}$.

Bài toán 9 (Tuyên, 2022, **238.**, p. 47). $Tim \ n \in \mathbb{Z}$ để cho các phân số sau đồng thời có giá trị nguyên: $\frac{-12}{n}, \frac{15}{n-2}, \frac{8}{n+1}$.

 $^{^3}m \in \mathbb{Z} \land (10 \le 15m \le 99) \Leftrightarrow \lfloor \frac{15}{10} \rfloor = 1 \le m \le \lfloor \frac{99}{15} \rfloor = 6.$

Bài toán 10 (Tuyên, 2022, 239., p. 47). Tìm $x \in \mathbb{Z}$ biết: (a) $\frac{x-1}{9} = \frac{8}{3}$; (b) $\frac{-x}{4} = \frac{-9}{x}$; (c) $\frac{x}{4} = \frac{18}{x+1}$.

Bài toán 11 (Tuyên, 2022, 240., p. 47). Tìm $x, y \in \mathbb{Z}$ thỏa $\frac{x-4}{y-3} = \frac{4}{3}$ & x - y = 5.

Bài toán 12 (Tuyên, 2022, 241., p. 47). Viết dạng tổng quát các phân số bằng phân số $\frac{-12}{30}$.

Bài toán 13 (Tuyên, 2022, 242., p. 47). Rút gọn phân số: (a) $\frac{990}{2610}$; (b) $\frac{374}{506}$; (c) $\frac{3600-75}{8400-175}$; (d) $\frac{9^{14} \cdot 25^5 \cdot 8^7}{18^{12} \cdot 625^3 \cdot 24^3}$.

Bài toán 14 (Tuyên, 2022, 243., p. 47). Cho phân số $\frac{a}{b}$. Chứng minh: Nếu $\frac{a-x}{b-y} = \frac{a}{b}$ thì $\frac{x}{y} = \frac{a}{b}$.

Bài toán 15 (Tuyên, 2022, 244., p. 47). Cho phân số $A = \frac{1+3+5+\cdots+19}{21+23+25+\cdots+39}$. (a) Rút gọn A; (b) Xóa 1 số hạng ở tử \mathcal{E} xóa 1 số hạng ở mẫu để được 1 phân số mới vẫn bằng A.

Bài toán 16 (Tuyên, 2022, 245., p. 47). Rút gọn phân số $A = \frac{71.52 + 53}{530.71 - 180}$ mà không cần thực hiện các phép tính ở tử.

Bài toán 17 (Tuyên, 2022, 246., p. 47). 2 phân số sau có bằng nhau không? $\frac{\overline{abab}}{\overline{cdcd}}$, $\frac{\overline{ababab}}{\overline{cdcdd}}$

Bài toán 18 (Tuyên, 2022, 247., p. 47). Chứng minh: (a) $\frac{1 \cdot 3 \cdot 5 \cdots 39}{21 \cdot 22 \cdot 23 \cdots 40} = \frac{1}{2^{20}}$; (b) $\frac{1 \cdot 3 \cdot 5 \cdots (2n-1)}{(n+1)(n+2)(n+3) \cdots 2n} = \frac{1}{2^n}$ với $n \in \mathbb{N}^*$.

Bài toán 19 (Tuyên, 2022, 248., p. 47). *Tìm phân số* $\frac{a}{b}$ *bằng phân số* $\frac{60}{108}$ *biết:* (a) UCLN(a, b) = 15; (b) BCNN(a, b) = 180.

Bài toán 20 (Tuyên, 2022, 249., p. 48). Tìm phân số bằng phân số $\frac{200}{520}$ sao cho: (a) Tổng của tử \mathcal{E} mẫu là 306; (b) Hiệu của tử \mathcal{E} mẫu là 184; (c) Tích của tử \mathcal{E} mẫu là 2340.

Bài toán 21 (Tuyên, 2022, 250., p. 48). Chứng minh: $\forall n \in \mathbb{Z}$, các phân số sau là các phân số tối giản: (a) $\frac{3n-2}{4n-3}$; (b) $\frac{4n+1}{6n+1}$.

Bài toán 22 (Tuyên, 2022, 251., p. 48). Cho $\frac{a}{b}$ là 1 phân số chưa tối giản. Chứng minh các phân số sau chưa tối giản: (a) $\frac{a}{a-b}$; (b) $\frac{2a}{a-2b}$.

Bài toán 23 (Tuyên, 2022, **252.**, p. 48). 1 mẫu Bắc Bộ bằng 3600m². Hỏi 1 mẫu Bắc Bộ bằng mấy phần của 1 hecta?

Bài toán 24 (Bình, 2022, Ví dụ 1, p. 4). Tìm $n \in \mathbb{N}$ để phân số $A = \frac{n+10}{2n-8} \in \mathbb{Z}$ (i.e., có giá trị là 1 số nguyên).

 $\begin{array}{l} \textit{Giải.} \ \ \text{Dể phân số} \ A \ \text{có giá trị là 1 số nguyên, tử phải chi hết cho mẫu:} \ n+10 \vdots 2n-8 \Rightarrow n+10 \vdots n-4 \Rightarrow n-4+14 \vdots n-4 \Rightarrow 14 \vdots n-4 \Rightarrow n-4 \in \text{U}(14) \cap \mathbb{Z} = \{\pm 1, \pm 2, \pm 7, \pm 14\}. \ \text{Vì} \ n-4 \geq -4 \ \text{(vì} \ n \in \mathbb{N}, \ n \geq 0) \ \text{nên} \ n-4 \in \{\pm 1, \pm 2, 7, 14\}. \ \text{Nếu} \ n-4=1, \ n=5, \ A=\frac{15}{2} \ \text{(loại)}. \ \text{Nếu} \ n-4=-1, \ n=3, \ A=\frac{13}{-2} \ \text{(loại)}. \ \text{Nếu} \ n-4=2, \ n=6, \ A=\frac{16}{4}=4. \ \text{Nếu} \ n-4=-2, \ n=2, \ A=\frac{12}{-4}=-3. \ \text{Nếu} \ n-4=7, \ n=11, \ A=\frac{21}{14}=\frac{3}{2} \ \text{(loại)}. \ \text{Nếu} \ n-4=14, \ n=18, \ A=\frac{28}{28}=1. \ \text{Vậy} \ n\in\{2,6,18\}. \end{array}$

Bài toán 25 (Mở rộng Bình, 2022, Ví dụ 1, p. 4). Cho $a,b,c,d\in\mathbb{Z},\ c^2+d^2\neq 0$. Tìm $n\in\mathbb{N}$ để phân số $A=\frac{an+b}{cn+d}\in\mathbb{Z}$.

Bài toán 26 (Bình, 2022, Ví dụ 2, p. 5). Tìm $n \in \mathbb{N}$ để phân số $A = \frac{21n+3}{6n+4}$ rút gọn được.

Bài toán 27 (Mở rộng Bình, 2022, Ví dụ 2, p. 5). Cho $a,b,c,d \in \mathbb{Z},\ c^2+d^2\neq 0$. Tìm $n\in\mathbb{N}$ để phân số $A=\frac{an+b}{cn+d}$ rút gọn được.

Bài toán 28 (Bình, 2022, Ví dụ 3, p. 5). Tìm $a,b,c,d \in \mathbb{N}$ nhỏ nhất sao cho $\frac{a}{b} = \frac{3}{5}, \frac{b}{c} = \frac{12}{21}, \frac{c}{d} = \frac{6}{11}$.

Bài toán 29 (Bình, 2022, Ví dụ 4, p. 5). Từm số tự nhiên lớn nhất có 3 chữ số sao cho số đó bằng mỗi tổng a+b, c+d, e+f & $\frac{a}{b}=\frac{35}{49}, \frac{c}{d}=\frac{130}{143}, \frac{e}{f}=\frac{7}{13}$.

Bài toán 30 (Bình, 2022, **1.**, p. 6). *Rút gọn phân số:* (a) $\frac{199...9}{99...95}$ (10 chữ số 9 ở tử, 10 chữ số 9 ở mẫu); (b) $\frac{121212}{424242}$; (c) $\frac{187187187}{201221221}$; (d) $\frac{3\cdot7\cdot13\cdot37\cdot39-10101}{505050+70707}$.

Bài toán 31 (Bình, 2022, **2.**, p. 6). Chứng minh các phân số sau có giá trị lfa số tự nhiên: (a) $\frac{10^{2002}+2}{3}$; (b) $\frac{10^{2003}+8}{9}$

Bài toán 32 (Bình, 2022, **3.**, p. 6). Chứng mih các phân số sau bằng nhau: (a) $\frac{1717}{2929}$ & $\frac{171717}{292929}$; (b) $\frac{3210-34}{4170-41}$ & $\frac{6420-68}{8340-82}$; (c) $\frac{2106}{7320}$, $\frac{4212}{14640}$, & $\frac{6318}{21960}$.

Bài toán 33 (Bình, 2022, **4.**, p. 6). Tìm $x, y \in \mathbb{Z}$ thỏa: (a) $\frac{x}{3} = \frac{y}{5}$; (b) $\frac{x}{28} = \frac{y}{35}$.

Bài toán 34 (Bình, 2022, **5.**, p. 6). *Tìm các phân số \frac{a}{b}, a \in \mathbb{N}, b \in \mathbb{N}^*, có giá trị bằng: (a) \frac{36}{45} biết BCNN(a, b) = 300; (b) \frac{21}{35} biết UCLN(a, b) = 30; (c) \frac{15}{35} biết UCLN(a, b) · BCNN(a, b) = 3549.*

Bài toán 35 (Bình, 2022, **6.**, p. 7). Chứng minh các phân số sau tối giản với mọi $n \in \mathbb{N}$. (a) $\frac{n+1}{2n+3}$; (b) $\frac{2n+3}{4n+8}$; (c) $\frac{3n+2}{5n+3}$.

Bài toán 36 (Bình, 2022, 7., p. 7). Cho phân số $A = \frac{63}{3n+1}$, $n \in \mathbb{N}$. (a) Với giá trị nào của n thì A rút gọn được? (b) Với giá trị nào của n thì $A \in \mathbb{N}$?

Bài toán 37 (Bình, 2022, **8.**, p. 7). *Tìm các số tự nhiên n để các phân số sau là phân số tối giản:* (a) $\frac{2n+3}{4n+1}$; (b) $\frac{3n+2}{7n+1}$; (c) $\frac{2n+7}{5n+2}$.

Bài toán 38 (Bình, 2022, **9.**, p. 7). Có bao nhiều số nguyên dương n không vượt quá 1000 để phân số $\frac{n+12}{n^2+9n-13}$ là phân số tối giản?

Bài toán 39 (Bình, 2022, **10.**, p. 7). *Tìm* $n \in \mathbb{N}$ $d\hat{e}'$ $phân số <math>\frac{n+3}{2n-2} \in \mathbb{Z}$.

Bài toán 40 (Bình, 2022, **11.**, p. 7). Tim các số nguyên n sao cho các phân số sau có giá trị là số nguyên: (a) $\frac{12}{3n-1}$; (b) $\frac{2n+3}{7}$.

Bài toán 41 (Bình, 2022, 12., p. 7). Tìm $n \in \mathbb{N}$ để phân số $A = \frac{8n+193}{4n+3}$: (a) Có giá trị là số tự nhiên; (b) Là phân số tối giản; (c) Với giá trị nào của n trong khoảng từ 150 đến 170 thì phân số A rút gọn được?

Bài toán 42 (Bình, 2022, 13., p. 7). Tìm các phân số tối giản nhỏ hơn 1 có tử & mẫu đều dương, biết tích của tử & mẫu của phân số bằng 120.

 $\textbf{Bài toán 43} \text{ (Bình, } \underline{2022}, \textbf{14.}, \textbf{p. 7}). \quad \textit{Tìm } n \in \mathbb{N} \text{ } \textit{nhỏ nhất để các phân số sau đều là phân số tối giản: } \frac{5}{n+8}, \frac{6}{n+9}, \frac{7}{n+10}, \dots, \frac{17}{n+20}.$

Bài toán 44 (Bình, 2022, **15.**, p. 7). Cho 3 phân số $\frac{15}{42}$, $\frac{49}{56}$, $\frac{36}{51}$. Biến đổi 3 phân số trên thành các phân số bằng chúng sao cho mẫu của phân số thứ nhất bằng tử của phân số thứ 2, mẫu của phân số thứ 2 bằng tử của phân số thứ 3.

Bài toán 45 (Bình, 2022, **16.**, p. 7). Cho 3 phân số $\frac{5}{8}$, $\frac{11}{20}$, $\frac{4}{15}$. Tìm 3 phân số (có tử & mẫu dương) theo thứ tự bằng 3 phân số trên sao cho hiệu của mẫu & tử của mỗi phân số này đều bằng nhau & hiệu đó có giá trị nhỏ nhất.

Bài toán 46 (Bình, 2022, **17.**, p. 8). Tìm các phân số lớn hơn $\frac{1}{5}$ & khác số tự nhiên biết nếu lấy mẫu nhân với 1 số, lấy tử cộng với số đó thì giá trị của phân số không đổi.

Bài toán 47 (Bình, 2022, 18., p. 8). Cho phân số $A=\frac{23+22+21+\cdots+13}{11+10+9+\cdots+1}$. Nêu cách xóa 1 số hạng ở tử $\mathcal E$ 1 số hạng ở mẫu của A để được 1 phân số mới vẫn bằng phân số A.

Bài toán 48 (Bình, 2022, 19., p. 8, Bộ sử Hume). Người Anh có thói quen xếp bộ sử nước Anh của Hume (David Hume, nhà sử học Scotland) gồm 9 tập ở tủ sách đặc biệt gồm 2 ngăn: ngăn trên xếp 5 cuốn, ngăn dưới xếp 4 cuốn, ở gáy các cuốn sách đó ghi các số 1,2,3,...,9. Nếu chủ nhân xếp $\frac{13458}{6729}$ (phân số này có giá trị bằng 2) thì chứng tỏ chủ nhân đã đọc 2 tập (riêng trường hợp mới đọc 1 tập thì xếp $\frac{12345}{6789}$). Nêu cách xếp 9 cuốn sách đó để chứng tỏ chủ nhân của bộ sách đã đọc 3,4,5,6,7,8,9 tập.

2 Quy Đồng Mẫu Số Nhiều Phân Số. So Sánh Phân Số. Hỗn Số Dương

"1. Quy tắc quy đồng mẫu nhiều phân số với mẫu dương: Bước 1. Tìm BCNN của các mẫu để làm mẫu chung. Bước 2. Tìm thừa số phụ của mỗi mẫu. Bước 3. Nhân tử & mẫu của mỗi phân số với thừa số phụ tương ứng. 2. So sánh 2 phân số : Muốn so sánh 2 phân số không cùng mẫu ta viết chúng dưới dạng 2 phân số có cùng mẫu dương rồi so sánh các tử với nhau, phân số nào có tử lớn hơn thì phân số đó lớn hơn. 3. Hỗn số dương: 1 phân số lớn hơn 1 có thể viết dưới dạng 1 hỗn số. Đó là 1 số gồm phần nguyên kèm theo 1 phân số nhỏ hơn 1. 4. Trong 2 phân số có tử & mẫu đều dương, nếu 2 tử số bằng nhau, phân số nào có mẫu nhỏ hơn thì phân số đó sẽ lớn hơn & ngược lại. 5. Phân số có tử & mẫu là 2 số nguyên cùng dấu thì lớn hơn 0 & gọi là phân số dương. Phân số có tử & mẫu là 2 số nguyên khác dấu thì nhỏ hơn 0 & gọi là phân số âm." – Tuyên, 2022, Chap. III, §2, p. 48

Bài toán 49 (Công thức hỗn số dương). Chứng minh:

$$\frac{ac+b}{c} = a + \frac{b}{c} = a\frac{b}{c}, \ \forall a,b,c \in \mathbb{Z}, \ c \neq 0. \quad \frac{a}{b} = \frac{\left\lfloor \frac{a}{b} \right\rfloor b + \left\{ \frac{a}{b} \right\}}{b} = \left\lfloor \frac{a}{b} \right\rfloor + \frac{\left\{ \frac{a}{b} \right\}}{b} = \left\lfloor \frac{a}{b} \right\rfloor$$

Bài toán 50 (Tuyên, 2022, Ví dụ 52, p. 48). So sánh 2 phân số $\frac{-101}{-100}$ & $\frac{200}{201}$.

$$\textit{Giải.} \ \ \tfrac{-101}{-100} = \tfrac{101}{100} > \tfrac{100}{100} = 1 = \tfrac{201}{201} > \tfrac{200}{201}. \ \text{Vậy} \ \tfrac{-101}{-100} > \tfrac{200}{201}.$$

Bài toán 51 (Mở rộng Tuyên, 2022, Ví dụ 52, p. 48). Cho $a,b,c,d\in\mathbb{N},\ a>b>0,\ d>c>0.$ So sánh: $\frac{\pm a}{\pm b}$ & $\frac{\pm c}{\pm d}$.

Bài toán 52 (Tuyên, 2022, Ví dụ 53, p. 48). Sắp xếp các phân số sau theo thứ tự tăng dần: $\frac{5}{8}$, $\frac{9}{16}$, $\frac{2}{-3}$, $\frac{-7}{12}$.

Sect. 11 Tài liệu

- 3 1 Số Phương Pháp Đặc Biệt để So Sánh 2 Phân Số
- $4 \pm \text{Phân Số}$
- 5 ⋅,: Phân Số
- 6 Tổng Các Phân Số Viết Theo Quy Luật
- 7 Số Thập Phân. Làm Tròn Số Thập Phân. Các Phép Tính với Số Thập Phân
- 8 Tìm Giá Trị Phân Số của 1 Số Cho Trước. Tìm 1 Số Biết Giá Trị 1 Phân Số của Nó
- 9 Tìm Tỷ Số & Tỷ Số % của 2 Đại Lượng
- 10 Toán về Công Việc Làm Đồng Thời
- 11 Miscellaneous

Tài liệu

Bình, Vũ Hữu (2022). Nâng Cao & Phát Triển Toán 6, tập 2. Tái bản lần thứ nhất. Kết nối tri thức với cuộc sống. Nhà Xuất Bản Giáo Dục Việt Nam, p. 152.

Tuyên, Bùi Văn (2022). *Bài Tập Nâng Cao & Một Số Chuyên Đề Toán 6*. Tái bản lần thứ 1. Nhà Xuất Bản Giáo Dục Việt Nam, p. 184.